

BCH ĐOÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 585-CV/TĐTN-PTTN

“V/v phối hợp triển khai thực hiện lập bản đồ
tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ”

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Quảng Trị, ngày 29 tháng 5 năm 2019

Kính gửi: Ban Thường vụ các huyện, thị, thành Đoàn

Thực hiện Kế hoạch số 1925-KH/BCĐ ngày 06/5/2019 của Ban Chỉ đạo 515 tỉnh Quảng Trị về triển khai thực hiện lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn đề nghị Ban Thường vụ các huyện, thị, thành Đoàn phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp tiến hành khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ là thanh niên xung phong trên địa bàn, cung cấp thông tin cho cơ quan Quân sự cùng cấp phục vụ công tác triển khai lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (có biểu mẫu kèm theo).

Nhận được Công văn này, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn đề nghị các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND tỉnh;
 - Ban Chỉ đạo 515 tỉnh;
 - Thường trực Tỉnh Đoàn;
 - Lưu VP, PTTN.
- } (b/c)

**TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN
PHÓ BÍ THƯ**



Trần Xuân Anh

Hc Đ/c X. Anh - PKT,
Ban PTTN Hm gấp

UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
BAN CHỈ ĐẠO 515

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH ĐOÀN QUẢNG TRỊ	Số: 1985/KH-BCĐ
ĐẾN	Số: 865
Chuyên:	Ngày: 07.5.19
Lưu hồ sơ số:	

Quảng Trị, , ngày 06 tháng 5 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ

Căn cứ Hướng dẫn số 2598/HD-BCĐ, ngày 14/3/2018 của Ban Chỉ đạo Quốc gia 1237 (nay là Ban Chỉ đạo quốc gia 515) về hướng dẫn lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; Ban Chỉ đạo 515 tỉnh Quảng Trị xây dựng kế hoạch triển khai lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

- Nhằm triển khai thực hiện việc lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ ở 3 cấp (xã, huyện, tỉnh), làm cơ sở xác định nội dung, phương pháp tổ chức lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trong phạm vi toàn tỉnh đạt hiệu quả, chất lượng cao.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch và triển khai làm tốt mọi công tác chuẩn bị; tổ chức thực hiện chặt chẽ, đồng bộ, kịp thời; thu thập, xử lý thông tin, kết luận địa bàn cụ thể, ngắn gọn, dễ thực hiện, phù hợp thực địa, chính xác, đúng quy định.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất; phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ; triển khai bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ.

II. NỘI DUNG:

- Bước 1: Rà soát, xác minh, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn;

- Bước 2: Kiểm đếm, lập danh sách mộ liệt sĩ.

- Bước 3: Kết luận địa bàn.

- Bước 4: Đối chiếu, xác định vị trí, kết luận thông tin mộ liệt sĩ trên thực địa.

- Bước 5: Lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

- Bước 6: Tổng hợp, báo cáo kết quả theo phân cấp.

III. THỜI GIAN, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thời gian:

- Phát phiếu cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ đến từng hộ gia đình trong toàn tỉnh, kết luận địa bàn cấp thôn: Xong trước 10 tháng 5 năm 2019

- Kết luận địa bàn cấp xã: Xong trước ngày 05 tháng 6 năm 2019

- Kết luận địa bàn cấp huyện: Tháng 6 năm 2019

- Lập bản đồ từ quý III năm 2019.

2. Giải pháp thực hiện:

2.1 Nội dung, biện pháp rà soát, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn

a) Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát hồ sơ, danh sách liệt sĩ thuộc tỉnh quản lý;

- Tiếp nhận danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn do các cơ quan, đơn vị, địa phương khác chuyển đến;

- Rà soát, đối chiếu, bổ sung hoàn thiện cơ sở dữ liệu liệt sĩ, mộ liệt sĩ thuộc tỉnh quản lý;

- Tổng hợp số lượng; lập danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn theo từng huyện, thành phố, thị xã;

- Phân tách danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn; chuyển giao, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự huyện, thị xã, thành phố rà soát, bổ sung, xác minh, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn.

b) Ban Chỉ huy quân sự huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là Ban CHQS huyện)

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát hồ sơ, danh sách liệt sĩ thuộc huyện quản lý;

- Tiếp nhận, so sánh, đối chiếu danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn huyện do Bộ CHQS tỉnh chuyển giao;

- Tổng hợp, phân tích các thông tin khác về liệt sĩ, mộ liệt sĩ do các tổ chức, cá nhân cung cấp;

- Tổng hợp số lượng; lập danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn theo từng xã, phường, thị trấn;

- Chuyển danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn; hồ sơ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (nếu có) và chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn rà soát, bổ sung, xác minh, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn.

c) Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn (viết tắt là Ban CHQS xã)

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan phát động các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn; mộ liệt sĩ ngoài nghĩa trang liệt sĩ; chỉ đạo các thôn, xóm, tổ dân phố phát phiếu cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ đến từng hộ gia đình (Mẫu số 01/PTTLS);

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là UBND xã) rà soát, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, danh sách liệt sĩ thuộc xã quản lý;

- Tiếp nhận, so sánh, đối chiếu danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn; hồ sơ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (nếu có) do Ban CHQS huyện cung cấp;

- Tổng hợp, phân tích các thông tin khác về liệt sĩ, mộ liệt sĩ do các tổ chức, cá nhân cung cấp;

- Tổng hợp số lượng; lập danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn theo từng thôn, xóm, tổ dân phố;

- Chuyển danh sách liệt sĩ theo nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn; hồ sơ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ (nếu có) đến các thôn, xóm, tổ dân phố để rà soát, bổ sung, xác minh, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn.

2.2. Nội dung, biện pháp kiểm đếm, lập danh sách mộ liệt sĩ :

a) Mộ liệt sĩ trong nghĩa trang liệt sĩ:

- Tổng số mộ trong nghĩa trang;
- Địa bàn quy tập: Nơi chôn cất ban đầu theo địa bàn thôn, xã...;
- Đơn vị quy tập (ghi rõ tổ chức hay gia đình quy tập);
- Thời gian quy tập;
- Số mộ có đầy đủ thông tin;
- Số mộ có một phần thông tin;
- Số mộ chưa có thông tin;
- Mộ tập thể hay mộ lẻ.

b) Mộ liệt sĩ do gia đình chăm sóc, quản lý:

- Tổng số mộ;
- Địa bàn quy tập: Nơi chôn cất ban đầu theo địa bàn thôn, xã.....;
- Đơn vị quy tập (ghi rõ tổ chức hay gia đình quy tập);
- Thời gian quy tập;
- Vị trí an táng từng mộ.

c) Mộ liệt sĩ đã di chuyển về địa phương khác:

- + Tổng số mộ;
- + Địa bàn quy tập: Nơi chôn cất ban đầu theo địa bàn thôn, xã.....;
- + Đơn vị quy tập (ghi rõ tổ chức hay gia đình quy tập);
- + Thời gian di chuyển;
- + Địa phương di chuyển đến (nghĩa trang liệt sĩ, địa danh an táng do gia đình quản lý).

2.3. Nội dung, biện pháp kết luận địa bàn:

Trên cơ sở kết quả rà soát, xác minh, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn; kết quả kiểm đếm mộ liệt sĩ. Các cấp từ thôn đến xã, huyện, tỉnh tổ chức hội nghị kết luận địa bàn, phục vụ lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của cấp mình.

2.3.1. Hội nghị kết luận địa bàn cấp thôn, xóm, tổ dân phố (sau đây viết tắt là hội nghị cấp thôn)

a) Chủ trì hội nghị: Lãnh đạo thôn.

b) Thành phần, gồm đại diện các ban, ngành, đoàn thể: Ban Công tác mặt trận thôn; cựu chiến binh, người cao tuổi, người cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ...

c) Nội dung: Hội nghị cần kết luận được các nội dung sau:

- Danh sách (tổng số) liệt sĩ chôn cất ban đầu trên địa bàn;
- Số lượng mộ liệt sĩ đã tìm kiếm, quy tập trên địa bàn;
- Số lượng mộ liệt sĩ chưa tìm kiếm, quy tập trên địa bàn;
- Khu vực, địa bàn có mộ liệt sĩ, đã tìm kiếm, quy tập xong; trong đó:
 - + Đã đưa vào nghĩa trang liệt sĩ địa phương (tổng số mộ, thời gian quy tập);
 - + Đưa về gia đình quản lý, chăm sóc (tổng số mộ; thời gian quy tập; có hồ sơ tìm kiếm, quy tập hay không);
 - + Đã bàn giao đi địa phương, nghĩa trang khác (tổng số mộ, thời gian quy tập, có hồ sơ tìm kiếm, quy tập hay không).
- Khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ, đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa hết, cần phải tiếp tục tìm kiếm, quy tập;
- Khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ nhưng chưa tổ chức tìm kiếm, quy tập;
- Khu vực, địa bàn đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa có kết quả;
- Khu vực, địa bàn không rõ thông tin (vùng mờ);
- Khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ nhưng chồng lấn địa giới hành chính với địa phương khác.

d) Lập biên bản hội nghị (Mẫu số 02/BBKLMLS); báo cáo Ban CHQS xã.

Ghi chú: Mỗi xã chọn 01 - 02 thôn tổ chức hội nghị kết luận địa bàn trước để rút kinh nghiệm, sau đó triển khai các thôn còn lại.

2.3.2. Hội nghị kết luận địa bàn cấp xã, phường, thị trấn (sau đây viết tắt là hội nghị cấp xã)

Trên cơ sở kết quả hội nghị kết luận địa bàn cấp thôn; Ban CHQS xã tổng hợp làm cơ sở báo cáo tại hội nghị cấp xã; Ủy ban nhân dân xã tổ chức hội nghị kết luận địa bàn trong xã.

a) Chủ trì hội nghị: Lãnh đạo UBND xã.

b) Thành phần, gồm đại diện các ban, ngành, đoàn thể của xã: Quân sự, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cựu chiến binh, Người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc, người cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; thành phần khác do chủ trì hội nghị quy định.

c) Nội dung: Thực hiện như Tiết c, điểm 2.3.1.

d) Lập biên bản hội nghị (Mẫu số 02/BBKLMLS); báo cáo Ban CHQS huyện.

2.3.3. Hội nghị kết luận địa bàn cấp huyện, thị xã, thành phố (sau đây viết tắt là hội nghị cấp huyện).

Trên cơ sở kết quả hội nghị kết luận địa bàn của các xã; Ban CHQS huyện tổng hợp làm cơ sở báo cáo tại hội nghị cấp huyện; UBND huyện tổ chức hội nghị kết luận địa bàn trong huyện.

a) Chủ trì hội nghị: Lãnh đạo UBND huyện.

b) Thành phần, gồm đại diện các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể: Quân sự, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cựu chiến binh, Người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc; thành phần khác do chủ trì hội nghị quy định.

c) Nội dung: Thực hiện như Tiết c, điểm 2.3.1.

d) Lập biên bản hội nghị (Mẫu số 02/BBKLMLS); báo cáo Bộ CHQS tỉnh.

Trường hợp có thông tin mộ, khu mộ liệt sĩ ở địa bàn có giáp ranh, chồng lấn giữa các thôn, xã, huyện thì UBND cấp trên trực tiếp tổ chức hội nghị liên thôn, liên xã, liên huyện để thống nhất kết luận địa bàn, lập biên bản hội nghị, báo cáo theo quy định.

2.3.4. Hội nghị kết luận địa bàn cấp tỉnh.

Trên cơ sở kết quả hội nghị kết luận địa bàn của các huyện; Bộ CHQS tỉnh tổng hợp làm cơ sở báo cáo tại hội nghị cấp tỉnh; Ban Chỉ đạo 515 tỉnh tổ chức hội nghị kết luận địa bàn tỉnh.

a) Chủ trì hội nghị: Trưởng Ban Chỉ đạo 515 tỉnh.

b) Thành phần, gồm: Thành viên Ban Chỉ đạo, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 515 tỉnh; đại diện các cơ quan: Quân sự, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Cựu chiến binh, Người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc; thành phần khác do chủ trì hội nghị quy định.

c) Nội dung: Thực hiện như Tiết c, điểm 2.3.1.

d) Lập biên bản hội nghị (Mẫu số 02/BBKLMLS); báo cáo Văn phòng Ban Chỉ đạo quốc gia 515 và Ban Chỉ đạo 515 quân khu.

2.4. Nội dung, biện pháp lập bản đồ:

2.4.1. Căn cứ lập bản đồ:

a) Nguyên tắc:

Bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ phản ánh kết quả công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ: Khu vực, địa bàn có mộ liệt sĩ, đã tìm kiếm, quy tập xong; khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ, đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa hết, cần tiếp tục tìm kiếm, quy tập; khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ nhưng chưa tổ chức tìm kiếm, quy tập; khu vực, địa bàn đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa có kết quả; khu vực, địa bàn không rõ thông tin (vùng mờ); khu vực, địa bàn có nghĩa trang liệt sĩ.

Bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ được lập theo địa giới hành chính ở 3 cấp (xã, huyện, tỉnh); do cơ quan quân sự các cấp chủ trì, giúp UBND cấp mình thực hiện lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ của địa phương.

b) Căn cứ lập bản đồ:

- Địa giới hành chính theo quy định của cấp có thẩm quyền.
- Kết quả rà soát, xác minh, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn; kết quả hội nghị kết luận địa bàn.
- Thực tiễn công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; công tác quản lý mộ liệt sĩ, nghĩa trang liệt sĩ của địa phương.

c) Tỷ lệ bản đồ :

- Cấp xã, huyện: 1/25.000; khu vực không có bản đồ 1/25.000 thì dùng bản đồ 1/50.000 VN-2000 (in kết quả thu về tỷ lệ tương ứng A3, A2);
- Cấp tỉnh: 1/50.000 hoặc 1/100.000 VN-2000 (tùy theo phạm vi của tỉnh, in kết quả thu về khổ A1).

d) Ký hiệu, màu sắc bản đồ: Theo quy định thống nhất của Cục Bản đồ/BTTM.

2.4.2. Nội dung bản đồ:

Bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ thể hiện đầy đủ các yếu tố có liên quan đến nhiệm vụ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ:

- Số liệu thống kê:
 - + Danh sách (tổng số) liệt sĩ chôn cất ban đầu trên địa bàn;
 - + Số lượng mộ liệt sĩ đã tìm kiếm, quy tập trên địa bàn;
 - + Số lượng mộ liệt sĩ chưa tìm kiếm, quy tập trên địa bàn.
- Thông tin hiện trạng tìm kiếm, quy tập:
 - + Khu vực, địa bàn có mộ liệt sĩ, đã tìm kiếm, quy tập xong;
 - + Khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ, đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa hết, cần tiếp tục tìm kiếm, quy tập;

+ Khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ nhưng chưa tổ chức tìm kiếm, quy tập;

+ Khu vực, địa bàn đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa có kết quả;

+ Khu vực, địa bàn không rõ thông tin (vùng mờ);

+ Khu vực, địa bàn có nghĩa trang liệt sĩ.

- Tổ chức lực lượng, phương tiện tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

- Các yếu tố khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Bộ CHQS tỉnh:

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, dự trù kinh phí bảo đảm phục vụ triển khai lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thành, thị phối hợp với Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ trên địa bàn, phục vụ công tác triển khai lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

- Tổng hợp kết quả báo cáo Ban Chỉ đạo 515 tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 515 Quân khu và Văn phòng Ban Chỉ đạo 515 Quốc gia theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố, thị xã phối hợp khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; cung cấp hồ sơ tìm kiếm, quy tập hài cốt qua các thời kỳ, thống kê, kiểm đếm, lập danh sách mộ trong nghĩa trang liệt sĩ các cấp trên địa bàn và mộ liệt sĩ do gia đình quản lý.

- Cung cấp danh sách, thông tin liệt sĩ, mộ liệt sĩ đang quản lý; phối hợp với Bộ CHQS tỉnh và các cơ quan, ban ngành có liên quan của tỉnh khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ, xác định số lượng hài cốt liệt sĩ cần tìm kiếm, quy tập (nếu có).

3. Công an tỉnh:

Chỉ đạo Công an các huyện, thành, thị phối hợp với các ngành liên quan khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ là Công an nhân dân, hoàn thiện danh sách liệt sĩ và các thông tin có liên quan cung cấp cho cơ quan quân sự.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng: Quyết định số 1237/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo; các văn bản của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, Ban Chỉ đạo Quốc gia 515 và Ban Chỉ đạo 515 tỉnh về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ và tích cực tham gia tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

5. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh:

- Chỉ đạo Đoàn thanh niên các cấp phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội cựu Thanh niên xung phong khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ là thanh niên xung phong trên địa bàn, cung cấp cho cơ quan quân sự.

- Tổng hợp danh sách liệt sĩ là thanh niên xung phong trên địa bàn bàn giao Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 515 tỉnh.

6. Hội Cựu chiến binh tỉnh:

Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với cơ quan quân sự, ngành Lao động-Thương binh và Xã hội cung cấp, khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ; Phối hợp hoàn thiện hồ sơ liệt sĩ phục vụ cho cung cấp thông tin, quy tập hài cốt liệt sĩ; tham gia hoạt động tìm kiếm, quy tập, tổ chức lễ truy điệu và an táng hài cốt liệt sĩ (nếu có).

7. Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh:

Chỉ đạo các cấp hội phối hợp với cơ quan Quân sự, ngành Lao động-Thương binh và Xã hội, Đoàn thanh niên các cấp thực hiện việc khảo sát, thu thập, điều tra, xác minh, kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ là Thanh niên xung phong và cung cấp thông tin liên quan đến liệt sĩ là Thanh niên xung phong.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch triển khai lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ trên địa bàn. Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện phối hợp với Ban CHQS cấp huyện và các ban, ngành, đoàn thể có liên quan cung cấp danh sách, hồ sơ liệt sĩ đang quản lý về UBND các xã, phường, thị trấn làm cơ sở cho việc đối chiếu, rà soát thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ.

- Tổng hợp báo cáo kết quả khảo sát, thu thập điều tra, xác minh kết luận thông tin về liệt sĩ, mộ liệt sĩ gửi về Bộ CHQS tỉnh (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 515 tỉnh).

- Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo; các văn bản của Nhà nước, Ban Chỉ đạo 515 Quốc gia, Ban Chỉ đạo 515 tỉnh về việc tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ từ nay đến năm 2020 và những năm tiếp theo trên địa bàn.

9. Ban CHQS các huyện, thị, thành phố:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có liên quan giúp cho UBND huyện và hướng dẫn Ban CHQS các xã, phường thị trấn tham mưu cho UBND cấp xã, phường, thị trấn triển khai cử cán bộ thôn trực tiếp đến từng hộ gia đình lấy thông tin về liệt sĩ theo mẫu Mẫu phiếu số 01/PTTLS sau đó thu phiếu, tổ chức xác minh, kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu của liệt sĩ trên địa bàn; kiểm đếm, lập danh sách mộ liệt sĩ trong nghĩa trang và mộ liệt sĩ do gia đình quản lý; kết luận địa bàn cấp thôn, xã phục vụ lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí hỗ trợ cho các địa phương khảo sát, xác minh, tổ chức hội nghị kết luận địa bàn được sử dụng từ nguồn kinh phí công tác mộ liệt sĩ năm 2019 cấp cho Bộ CHQS tỉnh.

Yêu cầu các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành, thị căn cứ nhiệm vụ, xây kế hoạch triển khai thực hiện đạt kết quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn liên hệ với Bộ CHQS tỉnh (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 515 tỉnh) phối hợp thực hiện. /

Nơi nhận:

- Phòng Chính sách Quân khu 4;
- Thành viên Ban Chỉ đạo 515 tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành có liên quan;
- Phòng Chính trị, TM;
- Ban Tác chiến, Tài chính;
- UBND các huyện, thành, thị;
- Ban CHQS các huyện, thành, thị;
- Lưu: VT, CS, H65.

TRƯỞNG BAN *h*



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Hoàng Nam



PHIẾU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ LIỆT SĨ, MỘ LIỆT SĨ¹
(Ngoài các nghĩa trang liệt sĩ hiện nay)

I. NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN

- Tên tổ chức, cá nhân:.....
- Địa chỉ liên hệ:.....; điện thoại.....
- Hộ khẩu thường trú:.....
- Lý do biết thông tin phần mộ (hài cốt) liệt sĩ:.....

II. NỘI DUNG THÔNG TIN VỀ LIỆT SĨ, MỘ LIỆT SĨ

- Họ và tên liệt sĩ:.....; năm sinh:.....
- Tên khác:.....; bí danh:.....
- Quê quán:.....
-
- Đơn vị khi hy sinh (c/d/e/f.):.....; hòm thư:.....
- Cấp bậc khi hy sinh:; chức vụ khi hy sinh:.....
- Thời gian hy sinh:.....; trường hợp hy sinh.....
- Đối tượng hy sinh (bộ đội, TNXP, du kích):.....
- Hy sinh tại:
- Nơi an táng (chôn cất) ban đầu: Thôn (bản), xã, huyện, tỉnh (*mô tả đặc điểm nơi an táng ban đầu khu vực, địa danh trước kia và hiện nay*)
.....
- Đặc điểm ngôi mộ, khu mộ (hình dáng, số lượng):
- Trường hợp phát hiện mộ liệt sĩ tập thể ghi rõ (*Là mộ tập thể, thời gian chôn cất, phương thức an táng, đối tượng an táng*):.....
- Vẽ sơ đồ vị trí an táng (nếu có kèm theo):.....
- Thông tin khác (*những thông tin có liên quan đến mộ liệt sĩ*):.....
-
- Họ và tên địa chỉ người cùng biết nơi an táng (chôn cất) liệt sĩ (nếu có):.....; điện thoại liên hệ:.....

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG THÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI CUNG CẤP THÔNG TIN
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ **Ghi chú:** Phiếu này chỉ cung cấp thông tin liệt sĩ, mộ liệt sĩ chưa được quy tập vào nghĩa trang liệt sĩ. Biết thông tin nào thì kê khai thông tin đó, chưa biết để trống.

UBND.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BB-KLMLS

BẢN BẢN
Hội nghị kết luận địa bàn

Tiến hành vào hồi.....giờ phút, ngày.....tháng.....năm 20....., tại

1. Thành phần, gồm:

- a) Chủ trì hội nghị:.....
- b) Thư ký hội nghị:.....
- c) Đại biểu:.....

2. Nội dung hội nghị: Kết luận thông tin nơi hy sinh, chôn cất ban đầu liệt sĩ trên địa bàn, phục vụ lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ.

a) Chủ trì hội nghị quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung, phương pháp tiến hành hội nghị, hướng dẫn thảo luận.

b) Hội nghị thảo luận:

- Ý kiến 1:.....
- Ý kiến 2:.....
-

c) Kết luận hội nghị:

- Tổng số ý kiến tham gia:.....
- Thống nhất kết luận:

1. Danh sách (tổng số) liệt sĩ; nơi hy sinh, chôn cất ban đầu trên địa bàn:.....; trong đó:

- Số lượng liệt sĩ của địa phương:.....
- Số lượng liệt sĩ của đơn vị khác.....

2. Số lượng mộ (hài cốt) liệt sĩ đã tìm kiếm, quy tập trên địa bàn:.....

3. Số lượng mộ liệt sĩ chưa tìm kiếm quy tập trên địa bàn.....

4. Khu vực, địa bàn có mộ liệt sĩ đã tìm kiếm, quy tập xong:

- Ghi rõ địa danh đã tìm kiếm, quy tập xong.....

- Tổng số mộ (hài cốt) liệt sĩ đã tìm kiếm quy tập được.....

+ Đã đưa vào nghĩa trang liệt sĩ địa phương (tổng số mộ, hài cốt, thời gian quy tập, có sơ đồ quy tập hay không).....

+ Đưa về gia đình quản lý, chăm sóc tổng số mộ, (hài cốt, thời gian quy tập, có sơ đồ quy tập hay không).....

+ Đã bàn giao đi địa phương, nghĩa trang khác (tên địa phương, nghĩa trang, tổng số mộ (hài cốt) thời gian quy tập, bàn giao; có sơ đồ quy tập hay không).....

5. Khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ, đã tìm kiếm quy tập nhưng chưa hết, cần phải tìm kiếm quy tập tiếp:

- Ghi rõ địa danh đã tìm kiếm, quy tập nhưng còn mộ liệt sĩ cần tiếp tục tìm kiếm, quy tập.....

- Dự kiến tổng số mộ liệt sĩ cần tiếp tục tìm kiếm, quy tập.....

6. Khu vực, địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ, nhưng chưa tổ chức tìm kiếm quy tập:

- Ghi rõ địa danh có thông tin mộ liệt sĩ nhưng chưa tổ chức tìm kiếm, quy tập.....

- Số lượng mộ liệt sĩ theo thông tin cung cấp.....

7. Khu vực, địa bàn đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa có kết quả.

- Ghi rõ địa danh khu vực, địa bàn đã tìm kiếm, quy tập nhưng chưa có kết quả.....

8. Khu vực, địa bàn không rõ thông tin (vùng mờ)

- Ghi rõ địa danh khu vực, địa bàn không rõ thông tin.....

9. Khu vực địa bàn có thông tin mộ liệt sĩ nhưng chồng lấn địa giới hành chính với địa phương khác (nếu có).

- Ghi rõ địa danh, tọa độ:Số lượng mộ (hài cốt) liệt sĩ trong khu vực, địa bàn đó.....

4. Kiến nghị, đề xuất

Biên bản đã thông qua hội nghị và kết thúc vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 20.....

Biểu quyết: .../... = %.

Biên bản hội nghị được lập thành (.....) bản; một (01) bản gửi , một (01) bản lưu tại...../.

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)